

MỘT SỐ LƯU Ý CÁC KHOẢN THU
Năm học 2024 - 2025

Căn cứ công văn số 1966 /SGD&ĐT-KHTC ngày 05/9/2024 của Sở GD&ĐT Nghệ An về việc hướng dẫn công tác quản lý thu, chi năm học 2024 – 2025 tại các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

Trường THPT Nghi Lộc 5 xin lưu ý việc thực hiện khoản thu năm học như sau:

I. Các khoản thu thực hiện theo quy định:

1. Học phí:

1.1. Mức thu và thời gian hoàn thành:

Thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 02/2024/NQ-HĐND ngày 22 tháng 4 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nghệ An quy định mức thu học phí trong các cơ sở giáo dục công lập, mức hỗ trợ tiền đóng học phí cho học sinh tiểu học tư thục thuộc đối tượng được hưởng chính sách miễn giảm học phí theo quy định thuộc tỉnh Nghệ An quản lý từ năm học 2023-2024 (sau đây viết tắt là Nghị quyết số 02/2024/NQ-HĐND).

Mức học phí học trực tiếp đối với cơ sở giáo dục, giáo dục phổ thông công lập chưa tự đảm bảo chi thường xuyên năm học 2024 – 2025.

Xã thuộc Thị xã; xã thuộc huyện đồng bằng (trừ xã miền núi); Thị trấn thuộc huyện miền núi thấp: 90.000đ/tháng.

- Phương thức xác định mức thu học phí như sau:

+ Đối với học sinh có nơi thường trú trong nội tỉnh Nghệ An: Học sinh có nơi thường trú ở vùng nào thì thực hiện thu học phí theo mức thu của vùng đó.

+ Đối với học sinh có nơi thường trú ở ngoại tỉnh, nơi tạm trú trên địa bàn tỉnh Nghệ An: Học sinh có nơi tạm trú ở vùng nào thì thực hiện thu học phí theo mức thu của vùng đó.

- Học phí được thu định kỳ hàng tháng, hoàn thành trước ngày 20 hàng tháng; nếu người học tự nguyện, nhà trường có thể thu một lần cho cả học kỳ. Khuyến khích thu theo kỳ: kỳ 1 (thu tháng 9 đến tháng 12) 4 tháng; Kỳ 2 (thu tháng 1 đến tháng 5) 5 tháng.

GVCN có trách nhiệm hướng dẫn học sinh nộp tiền qua TK của ngân hàng Vietinbank theo mã nhà trường cung cấp hoặc trực tiếp gặp bộ phận tài vụ để hướng dẫn nộp tiền.

Trong vòng 45 ngày làm việc kể từ ngày khai giảng năm học, cha mẹ (hoặc người giám hộ), học sinh phổ thông thuộc đối tượng được miễn giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập nộp các loại hồ sơ theo quy định. Giáo viên chủ nhiệm thu hồ sơ và nộp lại cho kế toán trường.

1.2. Đối tượng được miễn học phí

a) Các đối tượng theo quy định tại Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng nếu đang theo học tại các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

b) Trẻ em học mẫu giáo và học sinh, sinh viên khuyết tật.

c) Trẻ em học mẫu giáo và học sinh dưới 16 tuổi không có nguồn nuôi dưỡng và người từ 16 tuổi đến 22 tuổi đang học phổ thông, giáo dục đại học văn bằng thứ nhất thuộc đối tượng hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 5 Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ về chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội. Người học các trình độ trung cấp, cao đẳng mồ côi cả cha lẫn mẹ, không nơi nương tựa theo quy định của Luật Giáo dục nghề nghiệp.

d) Trẻ em học mẫu giáo và học sinh phổ thông, học viên học tại cơ sở giáo dục thường

xuyên theo chương trình giáo dục phổ thông có cha hoặc mẹ hoặc cả cha và mẹ hoặc ông bà (trong trường hợp ở với ông bà) thuộc diện hộ nghèo theo quy định của Thủ tướng Chính phủ.

e) Học sinh trung học cơ sở ở thôn/bản đặc biệt khó khăn, xã khu vực III vùng dân tộc và miền núi, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển, hải đảo theo quy định của cơ quan có thẩm quyền.

f) Học sinh, sinh viên học tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp và giáo dục đại học người dân tộc thiểu số có cha hoặc mẹ hoặc cả cha và mẹ hoặc ông bà (trong trường hợp ở với ông bà) thuộc hộ nghèo và hộ cận nghèo theo quy định của Thủ tướng Chính phủ.

1.3. Các đối tượng được giảm 50% học phí gồm:

a) Trẻ em học mẫu giáo và học sinh, sinh viên là con cán bộ, công chức, viên chức, công nhân mà cha hoặc mẹ bị tai nạn lao động hoặc mắc bệnh nghề nghiệp được hưởng trợ cấp thường xuyên;

b) Trẻ em học mẫu giáo và học sinh phổ thông, học viên học tại cơ sở giáo dục thường xuyên theo chương trình giáo dục phổ thông có cha hoặc mẹ hoặc cả cha và mẹ hoặc ông bà (trong trường hợp ở với ông bà) thuộc diện hộ cận nghèo theo quy định của Thủ tướng Chính phủ.

1.4. Đối tượng được hỗ trợ chi phí học tập:

a) Trẻ em học mẫu giáo và học sinh phổ thông, học viên học tại cơ sở giáo dục thường xuyên theo chương trình giáo dục phổ thông mồ côi cả cha lẫn mẹ.

b) Trẻ em học mẫu giáo và học sinh phổ thông, học viên học tại cơ sở giáo dục thường xuyên theo chương trình giáo dục phổ thông bị khuyết tật.

c) Trẻ em học mẫu giáo và học sinh phổ thông học viên học tại cơ sở giáo dục thường xuyên theo chương trình giáo dục phổ thông có cha mẹ thuộc diện hộ nghèo theo quy định của Thủ tướng Chính phủ.

d) Trẻ em học mẫu giáo và học sinh phổ thông, học viên học tại cơ sở giáo dục thường xuyên theo chương trình giáo dục phổ thông ở thôn/bản đặc biệt khó khăn, xã khu vực III vùng dân tộc và miền núi, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển hải đảo theo quy định của cơ quan có thẩm quyền.

2. Tiền trông giữ xe đạp

Thực hiện theo Quyết định số 80/2016 UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh về việc quy định giá dịch vụ trông giữ xe trên địa bàn tỉnh Nghệ An (theo Mục khoản 01, Điều 2, Quyết định số 80/2016/QĐ – UBND ngày 20/12/2016)

-Xe đạp, xe đạp máy (gọi tắt là xe đạp); $12.000 * 9 \text{ tháng} = 108.000 \text{ đồng}$

- Xe gắn máy, xe máy điện (gọi tắt là xe gắn máy); $18.000 * 9 \text{ tháng} = 162.000 \text{ đồng}$

Lớp lập danh sách đăng ký theo quy định của nhà trường.

Thu hai lần. Hoàn thành trước 30/10/2024 và trước 30/04/2025 (trước khi kết thúc năm học phải hoàn thành).

3. Bảo hiểm y tế

- Thực hiện Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17/10/2018 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm y tế;

- Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12/5/2016 của Bộ Y tế và Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về công tác y tế trường học;

- Thông tư số 30/2020/TT-BYT ngày 31/12/2020 của Bộ Y tế Quy định chi tiết hướng dẫn biện pháp thi hành một số điều của Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17/10/2018 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm y tế;

- Công văn số 59/BHXH-TCKT ngày 07/01/2019 của Bảo hiểm xã hội Việt Nam về việc hướng dẫn trích, chuyển, quyết toán kinh phí khám bệnh, chữa bệnh

trong công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu theo Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17/10/2018 của Chính phủ.

- Yêu cầu 100% học sinh tham gia (trừ những học sinh đã tham gia BHYT theo các nhóm đối tượng được ngân sách Nhà nước đóng hoặc hỗ trợ mức đóng)

Về mức đóng:

- Mức đóng hàng tháng bằng 4,5% mức lương cơ sở, trong đó ngân sách nhà nước hỗ trợ 30%, cá nhân tự đóng 70%. Mức lương cơ sở áp dụng từ ngày 1/7/2024 là 2.340.000 đồng/tháng.

Mỗi tháng = $2.340.000 \times 4,5\% \times 70\% = 73.710$ đồng

+ Khối 10: Nếu hạn thẻ BHYT đến 30/09/2024 thì mua 15 tháng (01/10/2024 đến 31/12/2025). Mức thu: 73.710×15 tháng = 1.105.650đ.

+ Khối 11: Nếu hạn thẻ đến 31/12/2024 thì mua 12 tháng (01/01/2025 - 31/12/2025). Mức thu: 73.710×12 tháng = 884.520đ.

+ Lớp 12 : Mua 09 tháng (01/01/2025 - 30/09/2025). Mức thu: 73.710×09 tháng = 663.390đ

Yêu cầu học sinh phải làm thẻ học sinh có dán ảnh để xuất trình kèm theo thẻ BHYT khi đi khám chữa bệnh.

GVCN nhận mẫu danh sách học sinh tham gia BHYT tại đồng chí Nguyễn Thị Thu.

II. Các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của nhà trường:

2.1. Học thêm do nhà trường tổ chức.

- Thông tư 17/2012/TT-BGD&ĐT ngày 16/5/2012 của Bộ GD&ĐT;

- Quyết định số 2499/QĐ-BGDĐT ngày 26 tháng 8 năm 2019 của Bộ GD&ĐT về việc công bố hết hiệu lực các Điều 6,8,9,10,11,12,13 và 14 của Thông tư số 17/2012/TT-BGDĐT

- Nghị quyết số 31/2020/NQ-HĐND ngày 13/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nghệ An.

Mức thu: GVCN cho phụ huynh thảo luận và biểu quyết về mức thu trong phiên họp đầu năm. Sau khi họp phụ huynh, có sự thỏa thuận với cha mẹ học sinh nhà trường sẽ ban hành quy định về thu chi học thêm năm học 2024 - 2025, nhưng không vượt quá: 10.000đ/HS/tiết dạy.

Trong trường hợp số lượng học sinh đăng ký học thêm dưới 20 em thì GVCN thỏa thuận với phụ huynh nhưng không vượt quá 20.000 đ/HS/ tiết.

2.2. Dịch vụ phục vụ học sinh:

+ Sổ liên lạc điện tử, thẻ điểm danh thông minh (có tích hợp sổ điểm điện tử và học bạ điện tử, tin nhắn vnedu): 100.000đ/HS /năm học

+ Photo đề kiểm tra định kỳ: mức thu tối đa 60.000đồng/HS/năm học;

+ Tổ chức thi thử cho học sinh cuối cấp: Mức thu tối đa 50.000đ/HS/môn thi.

III. Các khoản tài trợ và đóng góp tự nguyện:

1. Tài trợ: (Sẽ thực hiện khi có phê duyệt của Sở)

- Căn cứ Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/08/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Hướng dẫn quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

- Công văn số 9337/UBND.VX ngày 07/12/2018 của UBND tỉnh Nghệ An về việc quy định nội dung vận động tại Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/08/2018.

Nguyên tắc thực hiện:

- **Đối tượng huy động:** Tất cả phụ huynh học sinh trong nhà trường, các tầng lớp nhân dân, các nhà hảo tâm, Cựu học sinh, các cơ quan doanh nghiệp trong nước và trên địa bàn các xã trường tuyển sinh.

- **Đối tượng hưởng lợi:** Học sinh và giáo viên Trường THPT Nghi Lộc 5 nhằm góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện trong nhà trường.

- **Nguyên tắc vận động:** Không đưa ra mức ủng hộ cụ thể và cũng không đưa ra mức tối đa, tối thiểu, không cào bằng một mức ủng hộ mà vận động đóng góp với tinh thần tự nguyện, không gò ép, những gia đình nào có hoàn cảnh khó khăn thì không vận động.

- **Cách thức tổ chức thực hiện:**

+ Xây dựng kế hoạch, thông qua cuộc họp liên tịch; cuộc họp Hội đồng trường, vào đầu năm học 2024 - 2025.

+ Lập tờ trình xin ý kiến chỉ đạo, phê duyệt của Sở GD & ĐT Nghệ An.

+ Công khai kế hoạch sau khi đã được Sở GD & ĐT Nghệ An phê duyệt; Họp phụ huynh học sinh toàn trường để triển khai kế hoạch, kêu gọi tài trợ theo kế hoạch đã được phê duyệt.

+ Thành lập Tổ tiếp nhận tài trợ gồm: Thủ trưởng cơ sở GD, kế toán trưởng, Ban đại diện cha mẹ học sinh hoặc đại diện đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, đại diện của cộng đồng dân cư trên địa bàn đặt trụ sở của cơ sở GD (nếu có). Tổ tiếp nhận tài trợ có trách nhiệm phổ biến, thông tin rộng rãi mục đích, ý nghĩa, nguyên tắc của hoạt động tài trợ...

+ Lập kế hoạch sử dụng tài trợ, công bố và niêm yết công khai trước khi tổ chức thực hiện ít nhất 15 ngày để lấy ý kiến đóng góp của CBVC, học sinh, cha mẹ học sinh...

+ GVCN thông qua tại cuộc họp phụ huynh.

Các phụ huynh tham gia ủng hộ tài trợ tự nguyện ghi tên và số tiền hoặc ngày công, công trình tài trợ vào bản đăng ký, khi phụ huynh, học sinh nộp tiền hoặc ngày công thì ghi rõ số tiền hoặc ngày công ủng hộ và ký tên vào danh sách đăng ký ủng hộ theo lớp. Các giáo viên chủ nhiệm nạp lại danh sách đăng ký ủng hộ cho đ/c Đặng Đình Kỳ – Tổ trưởng tổ tiếp nhận tài trợ sau khi cuộc họp phụ huynh kết thúc.

+ Nếu sau cuộc họp phụ huynh, vẫn còn phụ huynh đăng ký ủng hộ thì GVCN tiếp tục gửi danh sách về cho Tổ tiếp nhận tài trợ.

+ Kế toán chịu trách nhiệm thống kê số tiền đã vận động được và số tiền đã thực thu hoặc đăng ký ngày công để báo cáo cho Tổ tiếp nhận tài trợ theo yêu cầu.

- **Hình thức huy động:**

+ Vận động tất cả các phụ huynh học sinh trong nhà trường, các tầng lớp nhân dân, các nhà hảo tâm, các cơ quan doanh nghiệp trên địa bàn các xã trường tuyển sinh ủng hộ bằng tiền mặt hoặc công trình trên nguyên tắc hoàn toàn tự nguyện.

+ Toàn bộ các khoản ủng hộ của các cá nhân và tập thể được công khai trên bảng công khai, trang Website của nhà trường, tiền mặt được chuyển về tài khoản tiền gửi của nhà trường tại Kho bạc Nhà nước và được sử dụng theo đúng kế hoạch đã đề ra.

2. Kinh phí hoạt động của CMHS :

Kinh phí hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh thực hiện theo Thông tư 55//2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011 của Bộ GD&ĐT ban hành Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh.

Kinh phí hoạt động của ban đại diện CMHS do ban đại diện CMHS thu từ đóng góp tự nguyện của cha mẹ học sinh và nguồn tài trợ hợp pháp khác.

Quy trình thực hiện:

- Trưởng ban đại diện CMHS trường dự kiến kế hoạch hoạt động trong năm học và mức đóng góp quỹ hoạt động của Ban gửi cho trường ban đại diện CMHS lớp.

- Trưởng ban đại diện CMHS lớp chủ trì phối hợp cùng GVCN lập kế hoạch và dự trù thu phí hoạt động của Ban đại diện CMHS thông qua toàn thể các thành viên Ban đại diện CMHS để thống nhất ý kiến.

- Trưởng ban đại diện CMHS trường tập hợp bản kế hoạch và dự toán chi tiết do Trưởng ban đại diện lớp nộp lên, thống nhất các thành viên của ban đại diện CMHS trường và Hiệu

trường để phê duyệt kế hoạch hoạt động và dự toán chi tiết của lớp cũng như của toàn trường.

- Kinh phí của Ban đại diện cha mẹ học sinh do Ban đại diện cha mẹ học sinh thu và quản lý sử dụng. Trường hợp Ban đại diện cha mẹ học sinh trường nhờ nhà trường thu và giữ hộ, yêu cầu phải có văn bản đề nghị của Ban đại diện cha mẹ học sinh trường.

- Tổ chức chi theo kế hoạch chi, lưu giữ hồ sơ chứng từ theo quy định.

- Trường ban đại diện CMHS trường Quyết toán và Báo cáo quyết toán công khai kinh phí hoạt động của Ban đại diện CMHS trường vào cuộc họp toàn thể Ban đại diện CMHS trường và cuộc họp Chi hội trường của các lớp vào cuối năm học.

- Hồ sơ thu, chi được lưu tại Ban đại diện CMHS và Hiệu trưởng hoặc Kế toán nhà trường.

Chú ý: Kính nhờ GVCN nhắc nhở đến học sinh và phụ huynh tất cả các khoản thu trên nhà trường thu rãi trong quá trình một năm học chứ không thu 1 lần . Nếu như phụ huynh và học sinh có nhu cầu nộp tiền học một lần thì phòng tài vụ vẫn thu theo yêu cầu tự nguyện.

Nơi nhận:

- BGH;
- GVCN;
- Đại diện CMHS trường và lớp;
- Bộ phận tài vụ;
- Công báo trên Website trường;
- Lưu:VT.

HIỆU TRƯỞNG

Đặng Đình Kỳ